# Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**Giải Lịch sử 11 Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**  
**Khởi động trang 64 Lịch Sử 11**: Hồ Quý Ly đã có những đóng góp gì? Vì sao Trần Trọng Kim cảm khái về Hồ Quý Ly đến thế?  
**Lời giải:**  
- Hồ Quý Ly là vị vua sáng lập ra vương triều Hồ. Ông cũng là một nhà cải cách lớn, có tầm nhìn, năng lực và sự quyết đoán. Trong khoảng 28 năm tham dự vào chính sự dưới triều Trần và 7 năm nắm chính quyền dưới triều Hồ, Hồ Quý Ly đã tiến hành một loạt các biện pháp cải cách táo bạo và quyết liệt trên nhiều lĩnh vực, như: chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội và văn hóa - giáo dục,… nhằm giải quyết cuộc giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội, thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc Trần; xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
- Nhìn chung, những cải cách của Hồ Quý Ly có nhiều điểm tích cực, tiến bộ, mang tính dân tộc, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa - giáo dục, với mong muốn xây dựng một nước Việt Nam cường thịnh, tư tưởng đổi mới của ông cũng rất đáng trân trọng song những cải cách của ông chưa mang lại những kết quả đáng kể. Tuy vậy, Hồ Quý Ly xứng đáng có một vị trí đặc biệt trong lịch sử của nhân dân Việt Nam.  
**1. Bối cảnh lịch sử**  
**Câu hỏi trang 65 Lịch Sử 11**: Trình bày bối cảnh lịch sử dẫn đến cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
**Lời giải:**  
**♦** Cuối thế kỉ XIV, Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội.  
- **Về kinh tế:**  
+ Từ nửa sau thế kỉ XIV, nhà nước không còn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không chăm lo tu sửa, bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi,.... nên nhiều năm bị mất mùa, đói kém.  
+ Vương hầu, quý tộc, địa chủ nắm trong tay nhiều ruộng đất khiến ruộng đất của nông dân bị thu hẹp, đời sống bấp bênh, khổ cực.  
**- Về xã hội:**  
+ Nhiều nông dân phải bán ruộng đất, vợ, con cho các quý tộc, địa chủ giàu có và bị biến thành nô tì.  
+ Mâu thuẫn giữa nông dân nghèo, nô tì với giai cấp thống trị trở nên gay gắt. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì đã nổ ra như: khởi nghĩa Ngô Bệ (Hải Dương), khởi nghĩa Phạm Sư Ôn (Hà Nội),...  
**- Về chính trị**  
**+** Vua và tầng lớp quý tộc, quan lại nhà Trần ngày càng sa vào những thú ăn chơi, hưởng lạc. Trong triều, trung thần thì ít mà kẻ gian nịnh, cơ hội thì nhiều.  
+ Xung đột, chiến tranh giữa Chămpa với Đại Việt kéo dài gây tổn thất nặng nề. Ở phía bắc, nhà Minh gây sức ép, hạch sách đòi cống nạp, đe doạ xâm lược.  
=> **Yêu cầu khách quan đặt ra** cho Đại Việt lúc này là phải giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội, thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc nhà Trần, xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
**2. Nội dung cuộc cải cách**  
**Câu hỏi trang 66 Lịch Sử 11**: Trình bày tóm tắt nội dung cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
**Lời giải:**  
**♦** Trong khoảng 28 năm tham dự vào chính sự dưới triều Trần và 7 năm nắm chính quyền dưới triều Hồ, Hồ Quý Ly đã tiến hành cải cách trên nhiều lĩnh vực: chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hoá - giáo dục.  
**- Về chính trị và hành chính**  
+ Sửa đổi chế độ hành chính, chia cả nước thành lộ và trấn, ban hành quy chế về hệ thống quan lại địa phương. Chức An phủ sứ ở lộ phải chịu trách nhiệm quản lí toàn bộ công việc hộ tịch, thuế khoá, kiện tụng, nhằm tăng cường tổ chức của các khu vực hành chính địa phương.  
+ Đổi tên gọi thành Thăng Long là Đông Đô, cho xây dựng một kinh thành mới Tây Đô bằng đá kiên cố ở Vĩnh Lộc, Thanh Hoá.  
+ Cuối năm 1397, Hồ Quý Ly ép vua Trần dời về Tây Đô.  
- **Về quân sự**  
+ Chấn chỉnh và tăng cường quân đội, thay các tướng lĩnh trẻ tuổi có năng lực nắm binh quyền, thải hồi người yếu, bổ sung người khoẻ mạnh, tăng cường quân số và các lực lượng quân sự địa phương.  
+ Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội theo hướng quy củ, chặt chẽ, đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của triều đình.  
+ Việc cải tiến vũ khí, tăng cường trang bị quốc phòng, xây dựng hệ thống phòng thủ quốc gia cũng được quan tâm.  
**- Về kinh tế**  
+ Năm 1396, cho ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng, gọi là “Thông bảo hội sao”.  
+ Năm 1397, đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư, đã đánh mạnh vào chế độ điền trang của quý tộc nhà Trần và ruộng tư của địa chủ lớn, tăng nguồn thu nhập sưu thuế cho nhà nước.  
+ Năm 1402, nhà Hồ thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước, cải cách thuế đinh và tô ruộng. Thuế đinh chỉ thu đối với người có ruộng, người ít ruộng nộp thuế nhẹ đi, người không có ruộng và hạng cô quả không phải nộp thuế.  
**- Về xã hội**  
+ Năm 1401, ban hành phép hạn nô, giới quý tộc bị hạn chế số nô tì. Phép hạn nô đã chuyển một bộ phận lớn gia nô thành quan nô (nô tì nhà nước) nhưng thân phận nô tì vẫn chưa được giải phóng.  
+ Năm 1403, cho đặt Quảng tế (cơ quan coi việc y tế) để chữa bệnh cho dân.  
**- Về văn hoá - giáo dục**  
+ Chấn chỉnh lại Phật giáo và Nho giáo; hạn chế Phật giáo, Đạo giáo, đề cao Nho giáo nhưng là Nho giáo thực dụng, chống giáo điều, kết hợp với tinh thần Pháp gia.  
+ Dùng chữ Nôm để chấn hưng nền văn hoá dân tộc.  
+ Sửa đổi chế độ thi cử, đặt kì thi Hương ở địa phương và thi Hội ở kinh thành; mở trường học ở các lộ, phủ, châu, cử các quan giáo thụ trông coi và cấp học điền cho các địa phương. Năm 1404, nhà Hồ quy định thêm kì thi viết chữ và làm toán.  
**3. Kết quả và ý nghĩa**  
**Giải Lịch Sử 11 trang 67**  
**Câu hỏi 1 trang 67 Lịch Sử 11**: Nêu kết quả và ý nghĩa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
**Lời giải:**  
**a) Kết quả:**  
**-** Những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ có nhiều điểm tiến bộ mang tính dân tộc. Cải cách đã đạt được một số kết quả bước đầu, như:  
+ Tiềm lực quốc phòng được nâng cao;  
+ Xóa bỏ kinh tế điền trang của quý tộc nhà Trần, nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất; thuế khoá nhẹ hơn;  
+ Văn hoá dân tộc, nhất là chữ Nôm, được đề cao;  
+ Giáo dục mở rộng cho nhiều đối tượng và mang tính thực tiễn.  
- Tuy nhiên, những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ còn nhiều chủ quan, nóng vội, một số cải cách còn bộc lộ hạn chế, không triệt để. Việc dùng pháp luật để cưỡng chế thực hiện các mục tiêu cải cách gây mất lòng dân nên đã không tránh khỏi sự thất bại.  
**b) Ý nghĩa:**  
- Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước để chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm.  
- Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.  
**Câu hỏi 2 trang 67 Lịch Sử 11**: Theo em, vì sao cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ không thành công?  
**Lời giải:**  
♦ Nguyên nhân cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ không thành công:  
- Một số nội dung cải cách còn bộc lộ điểm hạn chế, không triệt để, gây ảnh hưởng đến khả năng thu phục và đoàn kết nhân dân. Ví dụ:  
+ Tiền giấy “Thông bảo hội” dễ bị làm giả và chưa được đông đảo dân chúng tin dùng.  
+ Chính sách hạn điền đã hạn chế cả sự phát triển của chế độ tư hữu ruộng đất, làm cho tầng lớp quý tộc và những người giàu có bị tước mất ruộng đất; còn lợi ích tầng lớp nông dân nghèo và nô tì thì chưa thực sự rõ ràng.  
+ Chính sách hạn nô không làm cho nô tì được giải phóng mà chuyển từ gia nô thành quan nô (nô tì của nhà nước).  
+ Cải cách về văn hoá, giáo dục dù có những tiến bộ nhất định nhưng cũng vấp phải phản ứng của lực lượng Phật giáo lúc đó còn đang đông đảo và mạnh mẽ.  
- Công cuộc cải cách của Hồ Quý Ly được thực hiện trong hoàn cảnh đầy khó khăn và phức tạp của đất nước: vừa phải giải quyết cuộc khủng hoảng bên trong, vừa phải đối phó với nguy cơ xâm lược từ bên ngoài, do đó, triều Hồ khó có khả năng tập trung mọi nguồn lực của đất nước để tiến hành cải cách.  
**Luyện tập (trang 67)**  
**Luyện tập trang 67 Lịch Sử 11**: Lập bảng tóm tắt nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ theo gợi ý:  
  
  
  
  
**Lĩnh vực**  
  
  
**Nội dung**  
  
  
**Kết quả**  
  
  
**Ý nghĩa**  
  
  
  
  
Chính trị,  
Hành chính  
  
  
   
  
  
   
  
  
   
  
  
  
  
Quân sự  
  
  
   
  
  
   
  
  
   
  
  
  
  
Kinh tế  
  
  
   
  
  
   
  
  
   
  
  
  
  
Xã hội  
  
  
   
  
  
   
  
  
   
  
  
  
  
Văn hoá,  
Giáo dục  
  
  
   
  
  
   
  
  
   
  
  
  
  
**Lời giải:**  
  
  
  
  
**Lĩnh vực**  
  
  
**Nội dung**  
  
  
**Kết quả**  
  
  
**Ý nghĩa**  
  
  
  
  
Chính trị,  
Hành chính  
  
  
- Sửa đổi chế độ hành chính.  
- Ban hành quy chế về hệ thống quan lại địa phương.  
- Dời đô về Tây Đô.  
  
  
- Bộ máy hành chính được thống nhất từ trung ương đến địa phương.  
  
  
- Bước đầu xác lập thể chế quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền theo đường lối pháp trị, được tổ chức thống nhất, chặn chẽ.  
  
  
  
  
Quân sự  
  
  
- Tuyển chọn tướng lĩnh trẻ tuổi, có năng lực; thải hồi người yếu, tăng cường quân số và các lực lượng quân sự địa phương.  
- Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội  
- Cải tiến vũ khí, xây dựng hệ thống phòng thủ.  
  
  
- Lực lượng quân đội chính quy được tăng cường.  
- Chế tạo được súng thần cơ và cổ lâu thuyền.  
- Xây dựng thành Đa Bang, thành Tây Đô,…  
  
  
- Tiềm lực quốc phòng của đất nước được nâng cao.  
  
  
  
  
Kinh tế  
  
  
- Ban hành tiền giấy.  
- Đặt phép hạn điền.  
- Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
- Cải cách thuế đinh và tô ruộng.  
  
  
- Tiền giấy được đưa vào sử dụng thay thế tiền đồng.  
- Hạn chế sở hữu ruộng tư, tăng nguồn thu nhập sưu thuế cho nhà nước.  
- Thuế khóa nhẹ và công bằng hơn.  
  
  
- Thúc đẩy kinh tế phát triển.  
- Hạn chế thế lực của tầng lớp quý tộc; nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất.  
   
  
  
  
  
Xã hội  
  
  
- Ban hành phép hạn nô.  
- Đặt Quảng tế để chữa bệnh cho dân.  
  
  
- Chuyển một bộ phận lớn gia nô thành quan nô.  
  
  
- Hạn chế thế lực của tầng lớp quý tộc.  
  
  
  
  
Văn hoá,  
Giáo dục  
  
  
- Hạn chế Phật giáo, Đạo giáo, đề cao Nho giáo thực dụng, chống giáo điều.  
- Dùng chữ Nôm để chấn hưng nền văn hóa dân tộc.  
- Sửa đổi chế độ thi cử; mở trường học ở các lộ, phủ, châu,…  
  
  
- Nho giáo từng bước trở thành tư tưởng chủ đạo trong xã hội; Phật giáo suy giảm vai trò và vị thế so với trước.  
- Giáo dục và khoa cử có bước phát triển mới theo hướng quy củ, chuyên nghiệp, mang tính thực tiễn.  
  
  
- Thúc đẩy sự phát triển của văn hóa - giáo dục.  
- Tính dân tộc trong nền văn hóa được chú trọng, đề cao.  
  
  
  
  
**Vận dụng (trang 67)**  
**Vận dụng trang 67 Lịch Sử 11**: Từ cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ, em có thể rút ra những bài học lịch sử gì?  
**Lời giải:**  
**(\*) Tham khảo:** Một số bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc cải cách của Hồ Quý Ly  
- Muốn tồn tại và phát triển thì phải luôn có sự thay đổi để thích ứng với tình hình.  
- Nội dung cải cách, đổi mới cần phù hợp với yêu cầu phát triển và điều kiện thực tiễn của đất nước.  
- Tiến hành cải cách, đổi mới một cách quyết liệt, triệt để và toàn diện trong đó chú trọng đến đầu tư phát triển giáo dục, góp phần đào tạo nên những con người: yêu nước, có năng lực, bản lĩnh, tinh thần sáng tạo, ý chí quyết tâm, ham hành động,…  
- Luôn chú trọng phát huy và không ngừng củng cố, nâng cao sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.  
- …  
 **Lý thuyết Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**  
**1. Bối cảnh lịch sử**  
**♦** Cuối thế kỉ XIV, Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội.  
**- Về kinh tế:**  
+ Từ nửa sau thế kỉ XIV, nhà nước không còn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không chăm lo tu sửa, bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi,.... nên nhiều năm bị mất mùa, đói kém.  
+ Vương hầu, quý tộc, địa chủ nắm trong tay nhiều ruộng đất khiến ruộng đất của nông dân bị thu hẹp, đời sống bấp bênh, khổ cực.  
**- Về xã hội:**  
+ Nhiều nông dân phải bán ruộng đất, vợ, con cho các quý tộc, địa chủ giàu có và bị biến thành nô tì.  
+ Mâu thuẫn giữa nông dân nghèo, nô tì với giai cấp thống trị trở nên gay gắt. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì đã nổ ra như: khởi nghĩa Ngô Bệ (Hải Dương), khởi nghĩa Phạm Sư Ôn (Hà Nội),...  
**- Về chính trị**  
**+** Vua và tầng lớp quý tộc, quan lại nhà Trần ngày càng sa vào những thú ăn chơi, hưởng lạc. Trong triều, trung thần thì ít mà kẻ gian nịnh, cơ hội thì nhiều.  
+ Xung đột, chiến tranh giữa Chămpa với Đại Việt kéo dài gây tổn thất nặng nề. Ở phía bắc, nhà Minh gây sức ép, hạch sách đòi cống nạp, đe doạ xâm lược.  
=> **Yêu cầu khách quan đặt ra** cho Đại Việt lúc này là phải giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội, thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc nhà Trần, xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
**2. Nội dung cuộc cải cách**  
- Trong khoảng 28 năm tham dự vào chính sự dưới triều Trần và 7 năm nắm chính quyền dưới triều Hồ, Hồ Quý Ly đã tiến hành cải cách trên nhiều lĩnh vực: chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hoá - giáo dục.  
**a) Về chính trị và hành chính**  
- Sửa đổi chế độ hành chính, chia cả nước thành lộ và trấn, ban hành quy chế về hệ thống quan lại địa phương. Chức An phủ sứ ở lộ phải chịu trách nhiệm quản lí toàn bộ công việc hộ tịch, thuế khoá, kiện tụng, nhằm tăng cường tổ chức của các khu vực hành chính địa phương.  
- Đổi tên gọi thành Thăng Long là Đông Đô, cho xây dựng một kinh thành mới Tây Đô bằng đá kiên cố ở Vĩnh Lộc, Thanh Hoá.  
- Cuối năm 1397, Hồ Quý Ly ép vua Trần dời về Tây Đô.  
  
*Di tích thành nhà Hồ (Thanh Hóa)*  
**b) Về quân sự**  
- Chấn chỉnh và tăng cường quân đội, thay các tướng lĩnh trẻ tuổi có năng lực nắm binh quyền, thải hồi người yếu, bổ sung người khoẻ mạnh, tăng cường quân số và các lực lượng quân sự địa phương.  
- Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội theo hướng quy củ, chặt chẽ, đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của triều đình.  
- Việc cải tiến vũ khí, tăng cường trang bị quốc phòng, xây dựng hệ thống phòng thủ quốc gia cũng được quan tâm.  
  
*Hồ Nguyên Trừng chế tạo ra súng thần cơ (tranh minh họa)*  
**c) Về kinh tế**  
- Năm 1396, cho ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng, gọi là “Thông bảo hội sao” gồm nhiều loại.  
- Năm 1397, đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư, đã đánh mạnh vào chế độ điền trang của quý tộc nhà Trần và ruộng tư của địa chủ lớn, tăng nguồn thu nhập sưu thuế cho nhà nước.  
- Năm 1402, nhà Hồ thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước, cải cách thuế đinh và tô ruộng. Thuế đinh chỉ thu đối với người có ruộng, người ít ruộng nộp thuế nhẹ đi, người không có ruộng và hạng cô quả không phải nộp thuế.  
  
*Tiền giấy Thông bảo hội sao thời Hồ*  
**d) Về xã hội**  
- Năm 1401, ban hành phép hạn nô, giới quý tộc bị hạn chế số nô tì. Phép hạn nô đã chuyển một bộ phận lớn gia nô thành quan nô (nô tì nhà nước) nhưng thân phận nô tì vẫn chưa được giải phóng.  
- Năm 1403, cho đặt Quảng tế (cơ quan coi việc y tế) để chữa bệnh cho dân.  
**e) Về văn hoá - giáo dục**  
- Chấn chỉnh lại Phật giáo và Nho giáo; hạn chế Phật giáo, Đạo giáo, đề cao Nho giáo nhưng là Nho giáo thực dụng, chống giáo điều, kết hợp với tinh thần Pháp gia.  
- Dùng chữ Nôm để chấn hưng nền văn hoá dân tộc.  
- Sửa đổi chế độ thi cử, đặt kì thi Hương ở địa phương và thi Hội ở kinh thành; mở trường học ở các lộ, phủ, châu, cử các quan giáo thụ trông coi và cấp học điền cho các địa phương. Năm 1404, nhà Hồ quy định thêm kì thi viết chữ và làm toán.  
**3. Kết quả và ý nghĩa**  
**a) Kết quả:**  
**-** Những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ có nhiều điểm tiến bộ mang tính dân tộc. Cải cách đã đạt được một số kết quả bước đầu:  
+ Tiềm lực quốc phòng được nâng cao;  
+ Xóa bỏ kinh tế điền trang của quý tộc nhà Trần, nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất; thuế khoá nhẹ hơn;  
+ Văn hoá dân tộc, nhất là chữ Nôm, được đề cao;  
+ Giáo dục mở rộng cho nhiều đối tượng và mang tính thực tiễn.  
- Tuy nhiên, những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ còn nhiều chủ quan, nóng vội, một số cải cách còn bộc lộ hạn chế, không triệt để. Việc dùng pháp luật để cưỡng chế thực hiện các mục tiêu cải cách gây mất lòng dân nên đã không tránh khỏi sự thất bại.  
**b) Ý nghĩa:**  
- Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước để chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm.  
- Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.  
**c) Một số điểm hạn chế**  
+ Tiền giấy “Thông bảo hội” dễ bị làm giả và chưa được đông đảo dân chúng tin dùng.  
+ Chính sách hạn điền đã hạn chế cả sự phát triển của chế độ tư hữu ruộng đất, làm cho tầng lớp quý tộc và những người giàu có bị tước mất ruộng đất; còn lợi ích tầng lớp nông dân nghèo và nô tì thì chưa thực sự rõ ràng.  
+ Chính sách hạn nô không làm cho nô tì được giải phóng mà chuyển từ gia nô sang quan nô (nô tì của nhà nước).  
+ Cải cách về văn hoá, giáo dục dù có những tiến bộ nhất định nhưng cũng vấp phải phản ứng của lực lượng Phật giáo lúc đó còn đang đông đảo và mạnh mẽ.  
=> Hạn chế của công cuộc cải cách đã ảnh hưởng đến khả năng thu phục và đoàn kết nhân dân chống giặc ngoại xâm của nhà Hồ.  
**Xem thêm lời giải bài tập Lịch sử lớp 11 Chân trời sáng tạo hay, chi tiết khác:**   
Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN - đến cuối thế kỉ XIX)  
Bài 10: Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)  
Bài 11: Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)  
Bài 12: Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông  
Bài 13: Việt Nam và Biển Đông